

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 79333 /CT-TTHT

V/v chính sách thuế TNCN đối với
khoản chi trả giấy phép lao động,
visa, thẻ tạm trú cho NLĐ.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH NTN Bearing Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Việt Tower, Số 1 Thái Hà, Q. Đống Đa, TP Hà Nội)
MST: 0107603120

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 1075/PC-TCT ngày 23/11/2017 của Tổng cục Thuế kèm theo công văn số 01/2017-TCT ngày 17/11/2017 của Công ty TNHH NTN Bearing Việt Nam hỏi về chính sách thuế TNCN đối với khoản chi trả giấy phép lao động, visa, thẻ tạm trú cho người lao động, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 1 Luật số 26/2016/QH13 ngày 22/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều về Luật Thuế TNCN.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính quy định về các khoản thu nhập chịu thuế:

"2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau:

đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

...

đ.7) Các khoản lợi ích khác.

Các khoản lợi ích khác mà người sử dụng lao động chi cho người lao động như: chi trong các ngày nghỉ, lễ; thuê các dịch vụ tư vấn, thuê khai thuế cho dịch danh một hoặc một nhóm cá nhân; chi cho người giúp việc gia đình như lái xe, người nấu ăn, người làm các công việc khác trong gia đình theo hợp đồng..."

- Căn cứ Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 3/2/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam:

+ Tại tiết a, Khoản 1 Điều 4 quy định về sử dụng người lao động nước ngoài

“a) Người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được và báo cáo giải trình với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc. Trong quá trình thực hiện nếu thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài thì người sử dụng lao động phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.”

+ Tại Điều 10 quy định về hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động:

“1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép lao động của người sử dụng lao động theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội...”

- Căn cứ hướng dẫn tại công văn số 3867/TCT-TNCN ngày 25/8/2017 của Tổng cục Thuế.

Căn cứ quy định và hướng dẫn trên:

Trường hợp các khoản chi phí làm thẻ tạm trú, visa cho người lao động nước ngoài do công ty chi trả thay cho người lao động thì các khoản này tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công và kê khai nộp thuế TNCN theo quy định.

Trường hợp công ty thuê người lao động là người nước ngoài thì công ty có trách nhiệm đề nghị cấp phép lao động nên chi phí làm giấy phép lao động do công ty chi trả không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề đơn vị được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo)
- Phòng: KTI; PC, TNCN;
- Lưu: VT, TTHT(2).



Mai Sơn